TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH

Bản án số 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25/02/2022
V/v: Ly hôn giữa chị D với anh L.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh, bà Nguyễn Thị Kim D.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú, Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 181/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2022/QĐST- HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 9/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị D, sinh năm 1986. (có mặt)

Cư trú: Thôn Trung Hoà, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Huy L, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Quê quán và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Khương Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, hiện đã bị tuyên bố mất tích.

NỘI D VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của phía chị Triệu Thị D có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà thì nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Theo phía chị D trình bày: Chị Triệu Thị D kết hôn với anh Nguyễn Huy L là người quê thôn Khương Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh vào tháng 12/2011, kết hôn do hai bên tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Nghĩa Hồ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Sở dĩ hai bên tiến hành đăng ký tại UBND xã Nghĩa Hồ là do thời điểm đó anh L đang làm công nhân Lâm Trường, còn chị là giáo viên và cả hai đang công tác tại huyện Lục Ngạn, đơn vị công tác đóng tại xã Nghĩa Hồ.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì vợ chồng cũng đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn mà nguyên nhân là do bất đồng

với nhau nhiều về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên to tiếng với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đến thời điểm từ tháng 4/2017 do vợ chồng mâu thuẫn nên anh L đã bỏ về quê ở Thuận Thành, sau đó anh L bỏ đi đâu biệt tích không cho ai biết thông tin gì. Kể từ đó vợ chồng không có thông tin gì của nhau, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Do không có thông tin gì của anh L, anh L biệt tích nên chị đã có đề nghị Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tuyên bố anh L mất tích. Tại Quyết định số 03/2021/QĐVDS ngày 01/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên bố anh Nguyễn Huy L bị mất tích. Kể từ đó đến nay chị vẫn không có thông tin gì của anh L. Nay chị thấy không còn hy vọng gì vào mối quan hệ hôn nhân với anh L nữa nên chị đề nghị Toà án giải quyết để chị được ly hôn anh L.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng cũng không có tài sản chung nên chị cũng không có yêu cầu gì.

Đối với anh Nguyễn Huy L: Kể từ thời điểm tháng 9/2021 là thời điểm Toà án tuyên bố anh L bị mất tích đến nay, phía chị D cũng như chính quyền địa phương nơi anh L cư trú cuối cùng, phía gia đình anh L cũng không có thông tin gì của anh L, vẫn không xác định được anh L ở đâu. Toà án cũng đã tiến hành làm việc với gia đình anh L, làm việc với chính quyền địa phương nơi anh L cư trú cuối cùng đều không có tin tức gì của anh L. Toà án đã tiến hành đầy đủ thủ tục niêm yết các thông báo của Toà án về việc giải quyết việc ly hôn đối với anh L nhưng anh L vẫn vắng mặt, nên không xác định được ý kiến của anh L về yêu cầu ly hôn của chị D.

Tại phiên tòa chị D vẫn đề nghị Toà án giải quyết để chị được ly hôn anh L, ngoài giải quyết việc ly hôn chị không có yêu cầu gì khác. Anh L vắng mặt không có lời trình bày tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tiến hành tố tụng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về vụ án: Về tố tụng, quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, những người tiến hành tố tụng khác và phía nguyên đơn trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự, không có vi phạm phải kiến nghị khắc phục. Đối với bị đơn đã bị Toà án tuyên bố mất tích. Trong thời gian chuẩn bị xét xử Toà án cũng đã tiến hành đầy đủ thủ tục tố tụng, đảm bảo đúng quy định nhưng anh L vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa nên việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử và xét xử vắng mặt anh L là có căn cứ. Về giải quyết vụ án, thấy rằng anh L đã bị Toà án tuyên bố mất tích nên căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D, xử cho chị D được ly hôn anh L. Về con chung và tài sản chung vợ chồng không có, phía chị D cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết. Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ nội D trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Triệu Thị D được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ Luật tố tụng dân sự nên việc Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thụ lý yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị D là đúng quy định của pháp luật. Đối với anh Nguyễn Huy L hiện đang bị Toà án tuyên bố mất tích. Trong thời gian chuẩn bị xét xử Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đối với anh L nhưng anh L vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa anh L vắng mặt lần thứ 2 không có lý do chính đáng nên căn cứ Điều 227, 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội D: Chị Triệu Thị D kết hôn với anh Nguyễn Huy L vào tháng 12/2011, kết hôn do tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hồ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang là cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian ngắn thì đã nảy sinh mâu thuẫn, đời sống vợ chồng không có hạnh phúc. Kể từ tháng 4/2017 vợ chồng không còn chung sống do anh L bỏ đi biệt tích. Nay chị D có yêu cầu giải quyết việc ly hôn, thấy rằng; Do anh L đã bị Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tuyên bố mất tích tại quyết định số 03/2021/QĐVDS ngày 01/9/2021. Kể từ sau khi bị Toà án tuyên bố mất tích đến nay phía chị D cũng như gia đình anh L, phía chính quyền địa phương nơi anh L cư trú cuối cùng cũng không có thông tin gì của anh L, không biết anh L hiện nay như thế nào. Trong thời gian chuẩn bị xét xử Toà án cũng đã tiến hành đầy đủ thủ tục niêm yết công khai văn bản tố tụng đối với anh L nhưng anh L vẫn biệt tích. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị D.

Về con chung và tài sản chung: Chị D trình bày vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và chị cũng không có yêu cầu gì về những nội D này nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 147, 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị D được ly hôn anh Nguyễn Huy L.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Triệu Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn mà chị D đã nộp theo biên lai thu số 0005363 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Về quyền kháng cáo: Chị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Thuận Thành.
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành.
- UBND xã Nghĩa Hồ, h. Lục Ngạn, Bắc Giang.
- Các đương sự.
- L hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Sỹ Cây